

Số: 93/NQ-HĐND

Từ Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố Từ Sơn giai đoạn 2021 -2025 (lần 6); Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN KHÓA I
KỲ HỌP THỨ 17 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2020); Luật Đầu tư công năm 2019 (đã sửa đổi bổ sung năm 2020,2022) và Nghị định, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố: Số 40/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 về kế hoạch và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn Thành phố Từ Sơn giai đoạn 2021-2025; số 47/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022; số 60/NQ-HĐND ngày 31/3/2023 về phương án phân bổ và sử dụng nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2022; Phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025(lần 2); số 64/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025(lần 3) và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023(lần2); số 77/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố Từ Sơn giai đoạn 2021 -2025 (lần 4); số 89/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 về điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021-2025 (lần 5); Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phân bổ bổ sung, hỗ trợ kinh phí cho một số cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương (đối với UBND cấp huyện - lần 4),

Xét Tờ trình số 71/TTr- UBND ngày 18/9/2024 (có Báo cáo số 262/BC-UBND ngày 18/9/2024 kèm theo) của UBND thành phố về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố Từ Sơn giai đoạn 2021-2025 (lần 6); Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 67/BC-HĐND ngày 18/9/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024.

1. Nguyên tắc chung:

1.1. Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị quyết của Quốc hội, HĐND tỉnh, HĐND thành phố về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh phải được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục tình trạng bố trí vốn dàn trải, đảm bảo nâng cao hiệu quả đầu tư.

1.2. Trên cơ sở dự toán tình giao, cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương, nhu cầu đầu tư trên địa bàn thành phố và khả năng cân đối ngân sách theo nguyên tắc phân bổ: Các công trình được ghi vốn phải trong danh mục đầu tư giai đoạn 2021-2025 và thứ tự ưu tiên sau:

- + Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán.
- + Các công trình chờ phê duyệt quyết toán.
- + Các công trình dở dang.
- + Các công trình khởi công mới.

2. Điều chỉnh dự kiến tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố Từ Sơn giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương (đối với UBND cấp huyện - lần 4), theo đó bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn cho thành phố 80.000 triệu đồng; đồng thời phân bổ vào kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.

3. Bổ sung 03 dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố Từ Sơn giai đoạn 2021-2025

- Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Tân Hồng (cơ sở 1) với tổng mức đầu tư dự kiến 24.063 triệu đồng.
- Dự án Cải tạo, nâng cấp bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các phường trên địa bàn thành phố Từ Sơn với tổng mức đầu tư dự kiến 7.276 triệu đồng.

- Dự án lắp đặt bổ sung thiết bị vui chơi cho trẻ em tại công viên Lý Thái Tổ với tổng mức đầu tư dự kiến **4.051** triệu đồng.

4. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 thành phố

4.1. Về nguồn vốn

4.1.1. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư XDCB

Điều chỉnh giảm nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024, số tiền **381.074** triệu đồng. Cụ thể:

- Điều chỉnh giảm đối với các công trình thành phố làm chủ đầu tư: 166.082 triệu đồng.

+ Giảm từ nguồn dự phòng chi đầu tư xây dựng cơ bản chưa phân bổ: 163.350 triệu đồng.

+ Giảm đối với công trình khởi công mới (ĐTXD trùng tu, tôn tạo đình Hôi Quan, phường Tương Giang, thị xã Từ Sơn): 2.732 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm bổ sung cho các phường có đất: 214.992 triệu đồng (phường Đình Bảng 205.146 triệu đồng, phường Châu Khê 9.846 triệu đồng).

4.1.2. Bổ sung nguồn vốn: 80.000 triệu đồng theo Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương (đối với UBND cấp huyện - lần 4)

4.2. Bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công năm 2024

Bổ sung 03 dự án khởi công mới với tổng mức đầu tư dự kiến **35.390** triệu đồng vào kế hoạch đầu tư công năm 2024, cụ thể:

- Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Tân Hồng (cơ sở 1) với tổng mức đầu tư dự kiến **24.063** triệu đồng.

- Dự án Cải tạo, nâng cấp bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các phường trên địa bàn thành phố Từ Sơn với tổng mức đầu tư dự kiến **7.276** triệu đồng.

- Dự án lắp đặt bổ sung thiết bị vui chơi cho trẻ em tại công viên Lý Thái Tổ với tổng mức đầu tư dự kiến **4.051** triệu đồng.

4.3. Phân bổ nguồn vốn bổ sung theo Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương (đối với UBND cấp huyện - lần 4)

Tổng số 80.000 triệu đồng được phân bổ như sau:

4.3.1. Phân bổ cho các công trình đã phê duyệt quyết toán, chờ phê duyệt quyết toán:

- 11 công trình đã phê duyệt quyết toán, tổng số tiền: 12.368 triệu đồng.

- 04 công trình chờ phê duyệt quyết toán, tổng số tiền: 3.620 triệu đồng.

4.3.2 .Phân bổ cho các công trình đang thi công: 18 công trình với tổng số tiền 24.014 triệu đồng.

4.3.3. Phân bổ cho các công trình dự kiến khởi công mới: 14 công trình với tổng số tiền 39.998 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND thành phố Từ Sơn khóa I thông qua tại kỳ họp thứ 17, ngày 20 tháng 9 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND, UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Thường trực HĐND, UBND các phường;
- Cổng thông tin điện tử thành phố,
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Nam

DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2024
(Kèm theo Nghị quyết số 93 /NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Từ Sơn)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên công trình, hạng mục công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Tổng mức đầu tư (ĐT)	Quyết định phê duyệt quyết toán		Tổng mức đầu tư (quyết toán)	Trong đó			Đơn vị: triệu đồng			Dự kiến phân bổ								
			Số quyết định	Ngày/ tháng		Số quyết định	Ngày/ tháng		Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa theo quy định	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách xã	Khai trương hoàn thành đến nay	Lấy kế vốn đã bố trí đến 31/01 năm 2023	Vốn bố trí năm 2024		Nhu cầu thiếu so với KLHT	Trong đó	Nhu cầu thiếu so với TMDT	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách xã		
TỔNG CỘNG																							
Các công trình đã phê duyệt QT					616.215	-	-	612.054	104.605	14.990	275.600	232.595	139.518	12.689	83.832	20.939	62.893	459.847	58.534	10.600	390.713	80.000	
1	Trường tiểu học Tam Sơn 2 (HM: Nhà học 3 tầng 15 phòng học và các hạng mục phụ trợ)	Tam Sơn	Số 834	27/10/2017	14.875	Số 981	-	101.260	30.569	-	70.787	101.260	63.596	4.289	33.375	2.629	30.746	33.375	1.087	1.087	30.746	12.368	512
2	Trường mầm non khu phố Đa Hối HM: Nhà học(khoá) lớp mẫu giáo)	Châu Khê	Số 794	28/9/2020	10.000	Số 510	29/9/2023	9.851	6.403	3.448	9.851	9.851	8.500	-	1.351	1.351	-	1.351	1.351	-	-	1.351	1.351
3	Trường mầm non khu phố Đa Hối HM: Nhà học 3 tầng và các hạng mục phụ trợ	Châu Khê	Số 655	22/6/2021	12.890	Số 133	14/03/2024	11.774	11.774	11.774	11.774	11.774	3.300	500	7.974	7.974	7.974	7.974	938	938	7.974	1.500	938
4	Trường tiểu học Hương Mạc 1 HM: Xây mới 15 phòng học 3 tầng và các hạng mục phụ trợ	Hương Mạc	Số 957	27/10/2020	12.490	Số 330	29/6/2023	11.938	8.840	3.098	11.938	11.938	11.000	-	938	938	-	938	938	-	-	938	938
5	Vườn Kiêu 2, phường Đông Nguyễn, thị xã Từ Sơn (giai đoạn 2); Hạng mục: Nhà học 2 tầng 4 phòng học và các phòng chức năng	Đông Nguyễn	Số 677	29/6/2021	14.490	Số 508	29/9/2023	14.463	8.990	5.473	14.463	14.463	9.150	2.200	3.113	340	2.773	3.113	340	340	2.773	840	840
6	Cải tạo trường THCS Tam Sơn	Tam Sơn	Số 202	06/06/2022	7.500	Số 62	12/5/2023	7.404	7.404	7.500	7.404	7.404	3.800	500	3.104	3.104	3.104	3.104	938	3.104	3.104	2.400	2.400
7	Trường Mầm non Phú Khê (Khu phố Nghĩa Lập), phường Phú Khê, Hạng mục: Nhà ăn, sân, công, tường rào,_fence thoát nước và hạng mục phụ trợ	Phú Khê	Số 4327	24/6/2022	4.824	Số 158	26/9/2023	4.521	4.521	4.521	4.521	4.521	1.500	400	2.621	2.621	2.621	2.621	2.621	2.621	2.621	1.300	1.300
8	Cải tạo trường THCS Nguyễn Văn Cừ HM: Cải tạo nhà học 3 tầng, cải tạo nhà bếp mới, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ	Phú Khê	Số 4308	02/6/2022	13.599	Số 147	6/9/2023	13.427	13.427	13.427	13.427	13.427	1.864	400	11.163	11.163	11.163	11.163	2.621	2.621	11.163	2.000	2.000
9	Bảng HM: Cải tạo SC nhà học, kho, bảo vệ và các hạng mục phụ trợ khác	Hương Mạc	Số 176	2/8/2022	3.124	Số 26	23/01/2024	3.006	3.006	3.006	3.006	3.006	2.712	-	294	294	294	294	294	294	294	294	294
10	Xây mới trường mầm non Hương Mạc 1, Khu Vĩnh Thọ	Hương Mạc	Số 189	23/8/2022	4.675	Số 122	04/6/2024	4.366	4.366	4.366	4.366	3.480	289	597	597	597	597	597	597	597	597	597	597
11	Nâng cấp cải tạo đường giao thông Hương Mạc GD 2	Hương Mạc	Số 145	24/6/2022	6.936	Số 163	03/10/2023	6.515	6.515	6.515	6.515	5.382	1.000	-	1.133	(74)	1.133	1.133	1.133	320	1.133	636	636
B Các công trình chủ phê duyệt QT					34.900	-	-	34.900	11.128	-	23.772	29.091	20.360	1.000	7.731	426	7.805	13.540	320	-	13.220	3.620	3.620
1	Trường tiểu học Đông Kỳ 2 HM: Nhà học, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ	Đông Kỳ	Số 561	27/05/2021	14.900	-	-	14.900	8.320	6.580	12.726	12.726	12.300	-	426	426	-	426	426	-	426	820	820
2	Trường THCS Đông Kỳ HM: Xây mới nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ	Đông Kỳ	Số 700	5/7/2021	11.000	-	-	11.000	2.808	8.192	8.684	8.684	5.500	-	3.184	3.184	3.184	5.500	5.500	-	5.500	800	800
3	Nâng cấp cải tạo đường giao thông Mai Đông GD 1	Hương Mạc	Số 258	7/10/2022	5.000	-	-	5.000	5.000	5.000	4.180	2.560	500	500	1.120	(500)	1.620	1.940	(500)	-	2.440	1.000	1.000
4	Nâng cấp cải tạo đường QT KP Vĩnh Thọ GD1	Hương Mạc	Số 257	7/10/2022	4.000	-	-	4.000	4.000	4.000	3.501	3.501	3.444	-	3.001	-	3.001	3.500	-	-	3.500	1.000	1.000
C Các công trình đang thi công					258.939	-	-	258.939	62.908	14.990	181.041	102.244	55.562	7.400	42.726	18.384	24.342	195.977	55.585	10.600	129.792	2.401,4	2.401,4
1	Mở rộng trường tiểu học xã Phú Chấn	Phú Chấn	Số 1221	09/03/2020	20.449	-	-	20.449	13.292	7.157	14.818	14.818	5.801	-	8.517	8.517	-	17.005	13.292	-	3.713	2.000	2.000
2	Mở rộng trường THCS xã Phú Chấn	Phú Chấn	Số 1222	09/03/2020	20.599	-	-	20.599	13.380	7.210	14.818	14.818	5.801	500	8.517	8.517	-	14.298	12.889	-	1.409	1.200	1.200
3	Trường Tiểu học Hương Mạc 2, xã Hương Mạc, thị xã Từ Sơn	Hương Mạc	Số 1961	30/10/2018	73.297	-	-	73.297	12.210	61.087	8.500	8.500	3.474	2.500	2.526	2.526	-	67.323	12.102	-	55.221	2.000	2.000

TT	Tên công trình, hạng mục công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Tổng mức đầu tư (Đ1)	Quyết định phê duyệt quyết toán		Tổng mức đầu tư (quyết toán)	Trong đó			Khối lượng hoàn thành đến nay	Lấy kế vốn đã bố trí năm 2023	Vốn bố trí năm 2024	Nhu cầu thiếu số với K/LHT	Trong đó		Nhu cầu thiếu số với TMDT	Trong đó		Dự kiến phân bổ		
			Số quyết định	Ngày/tháng		Số quyết định	Ngày/tháng		Ngân sách đầu tư (tính hồ sơ dự thầu)	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách xã					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện		Ngân sách xã	
4	Trường MN Đông Nguyễn 2 (HM: Mờ rờng công, tương rào và xây mới nhà lớp học 2 tầng 6 phòng)	Đông Nguyễn	Số 953	22/10/2019	10.997			10.997	7.148			3.849	6.511	2.100	500	3.911	3.911		8.397	5.348		3.049	700
5	Trường Mầm non thôn Tiên Báo	Phù Khê	Số 1689	25/10/2019	25.952			25.952	16.869			9.083	15.255	11.825	-	3.430	3.430		14.127	11.954		2.173	2.314
6	Trường tiểu học Đông Kỳ 2 HM: xây mới nhà bếp, phòn họp giáo viên, nhà cầu và các hạng mục phụ trợ	Đông Kỳ	Số 204	14/9/2022	9.998			9.998				9.998	8.351	1.800	500	6.051	6.051		7.698			7.698	800
7	HM: Xây mới nhà 2 lầu Mai Đông	Hương Mạc	Số 262B	25/10/2022	7.780			7.780				7.780	6.823	5.779	800	244	244		1.201			1.201	800
8	Điền trường MN Hương Mạc 2 KP Đông Hương HM:	Hương Mạc	Số 149	29/6/2023	1.894			1.894				1.894	851	-	-	851	851		1.894			1.894	300
9	Trường THCS Tương Giang HM: Cải tạo nhà đa năng và hạng mục phụ trợ	Tương Giang	Số 135	10/11/2022	7.931			7.931				7.931	6.700	5.279	700	721	721		1.952			1.952	700
10	Nhàng cấp cải tạo trường MN Tương Giang (Khu Tiên Thương) HM: Nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ	Tương Giang	Số 556	26/5/2021	3.808			3.808				3.808	2.930	1.900	400	630	630		1.508			1.508	300
11	Xây mới nhà lớp học 3 tầng 6 phòng, trường THCS Ân Hồng	Tân Hồng	Số 128	6/9/2023	9.940			9.940				9.940	3.156	-	1.200	1.956	1.956		8.740			8.740	700
12	Cải tạo, sửa chữa trường MN Tam Sơn 1 HM: Nhà hiệu bộ, phòng hội trường, bếp ăn và các hạng mục phụ trợ khác	Tam Sơn	Số 63	29/12/2023	7.000			7.000				7.000	3.525	-	-	3.525	3.525		7.000			7.000	1.600
13	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Đông Kỳ	Đông Kỳ	Số 62A	06/02/2024	9.500			9.500				9.500	2.369	-	-	-	-		9.500			9.500	2.200
14	Trường THCS Hương Mạc 2 HM: Xây mới 4 phòng và các hạng mục phụ trợ khác	Hương Mạc	Số 42	30/12/2021	5.999			5.999				5.999	2.369	-	-	2.369	2.369		5.999			5.999	1.200
15	Sửa chữa trường tiểu học Đông Nguyễn 2	Đông Nguyễn	Số 83	03/02/24	6.620			6.620				6.620	6.589	-	-	-	-		6.620			6.620	1.200
16	Cải tạo đường giao thông KP Yên Lã phường Tân Hồng	Tân Hồng	Số 120	6/9/2022	8.493			8.493				8.493	6.589	5.350	-	1.239	1.239		3.143			3.143	1.000
17	Cải tạo nâng cấp tuyến T2, ngãách phố Phù Khê Đông, HM: nền, mặt đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước (7958953)	Phù Khê	Số 426	25/4/2022	13.692			13.692				13.692	8.666	4.420	300	3.946	3.946		8.972			8.972	2.000
18	Đầu tư xây dựng tầng 3 và cải tạo nâng cấp nhà làm việc Tòa án Nhân dân thị xã Từ Sơn	BQLDA	Số 345	4/7/2023	14.990			14.990				14.990	7.200	4.390	-	2.810	2.810		10.600			10.600	3.000
CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI					216.955			216.955											216.955			216.955	39.998
1	Trường tiểu học Phù Khê	Phù Khê	Số 348	26/4/2021	44.983			44.983											44.983			44.983	6.059
2	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tân Hồng (cơ sở 1)	Ban QLDA	Số 690	18/9/2024	24.063			24.063											24.063			24.063	4.000
3	ĐTXD nông tu, tôn tạo đình Hội Quan HM: Nhà phụ trợ, Thủy Đình, Tủ tru, Bình Phong, Âm hóa vàng vắn vườn cảnh quan, ha tăng kỹ thuật, cầu bê tông lan can đá	Ban QLDA	Số 906	30/11/2022	16.459			16.459											16.459			16.459	3.000
4	Cải tạo, nâng cấp hồ phân tiếp nhận và trả kết quả các phường trên địa bàn	Ban QLDA	Số 693	18/9/2024	7.276			7.276											7.276			7.276	2.000
5	Dự án lắp đặt bộ sung thiết bị vui chơi trẻ em tại công viên Ủy. Thái Tô	Ban QLDA	Số 694	18/9/2024	4.051			4.051											4.051			4.051	1.000

